

Bản án số: 128/2020/HS-ST

Ngày: 15/9/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Bạch Hưng Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Ngô Đình Tư và bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: ông Vương Thanh Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Sỹ L (tên gọi khác: không); sinh năm 1998 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Q, xã DB, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô N và bà Hồ Thị L; chưa có vợ con; tiền án; không.

Tiền sự: ngày 12/01/2020 bị UBND xã DB áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; ngày 15/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện D áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2020 đến nay (có mặt).

*** Người bị hại:** anh Nguyễn Công A, sinh năm 1995; trú tại: xóm 5, xã DT, huyện D, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

*** Người làm chứng:** anh Đậu Trọng V, anh Nguyễn Văn L (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 04/3/2020, anh Nguyễn Công A ngồi chơi tại nhà anh Đậu Trọng V. Được một lúc, anh Anh gọi điện thoại rủ Ngô Sỹ L là bạn của mình đến nhà anh V chơi nhưng luật không có xe nên anh A đưa chìa khóa chiếc xe máy Wave @ biển kiểm soát 37F1-81204 của mình cho anh V nhờ đi đón L. Trên đường chờ L về, L bảo anh V chở đến quán cắt tóc của anh Nguyễn Văn L thuộc xóm T, xã DH. Tại đây, L bảo anh V bắt xe khác về trước và để xe máy lại cho L về sau. Sau khi mượn được xe máy, L nảy sinh ý định cầm cổ tài sản nên đã cầm chiếc xe máy cho anh L để lấy lại chiếc điện thoại của L đã cầm cho anh L trước đó với số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó, L về nhà anh V nói với anh A: “Xe tao lỡ cầm rồi, vài bữa tao trả”. Anh A không đồng ý và nói: “Coi mà lấy xe cho tao không thì coi chừng đó”.

Đến ngày 05/3/2020, L trả cho anh L số tiền 2.000.000 đồng và lấy lại chiếc xe máy nhưng không mang trả cho anh A mà để lại sử dụng mặc dù anh A đã nhiều lần đòi lại xe. Ngày 20/4/2020, anh Nguyễn Công A đã gửi đơn tố cáo đến Công an huyện D thì đến ngày 01/5/2020 L mới mang xe đến trả cho anh A.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 07/5/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện D kết luận: chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại Wave @, màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm soát 37F1-81204 có giá trị hiện tại là 11.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKSDC-HS ngày 19/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố Ngô Sỹ L về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 điều 175 của Bộ luật hình sự.

Luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố nhận định: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Ngô Sỹ L từ 6 tháng đến 9 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản đầy đủ và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Bị cáo nhận tội, không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng

khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp nội dung cáo trạng, vật chứng thu giữ được cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận ngày 04/3/2020, tại quán cắt tóc của anh Nguyễn Văn L thuộc xóm T, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An, sau khi mượn được chiếc xe máy giá trị 11.000.000 đồng của anh Nguyễn Công A từ anh Đậu Trọng V, bị cáo Ngô Sỹ L đã cầm cố cho anh L để lấy chiếc điện thoại đã cầm cố trước đó cho anh L lấy 2.000.000 đồng. Đến ngày 05/3/2020, L đã chuộc lại xe nhưng cố tình không trả lại cho anh A mà để sử dụng, mặc dù anh A đã đòi xe nhiều lần. Sau khi anh A làm đơn tố cáo ra cơ quan Công an, L mới mang xe trả cho anh A. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện giao trả tài sản, khắc phục hậu quả. Người bị hại vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, sống phụ thuộc gia đình nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản đầy đủ và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Ngô Sỹ L 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 22/6/2020).

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Diễn Châu;
- THA Hình sự huyện Diễn Châu;
- THA Dân sự huyện Diễn Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Bạch Hưng Thành